TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 71/2018/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Phả, ngày 13 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 430/2017/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2017, giữa: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Minh A – sinh năm 1978; nơi ĐKHKTT: Khu C3, phường S, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh; Bị đơn anh Hoàng Duy H – sinh năm 1974; nơi ĐKHKTT: Khu C3, phường S, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Nguyễn Thị Minh A** và anh **Hoàng Duy H**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung***:*** Anh Hoàng Duy H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Hoàng Ngọc C – sinh ngày 25/7/2000 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); chị Nguyễn Thị Minh A không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Nguyễn Thị Minh A được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Con chung Hoàng Ngọc H – sinh ngày 07/12/1998 đã thành niên không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần, Tòa án không giải quyết.

-Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Minh A và anh Hoàng Duy H tự thỏa thuận, Tòa án không giải quyết; công nợ chung: không có, Tòa án không giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Minh A nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị A đã nộp. Trả lại chị Nguyễn Thị Minh A 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009748 ngày 16/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- Chi cục THADS thành phố Cẩm Phả;
- UBND phường M, thành phố P;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đặng Thị Minh Ngà